

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 12/2018/HNGĐ-ST
Ngày 06-02-2018
V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ -TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Hải

2. Bà Phan Thị Ánh Duyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 210/2017/TLST-HNGĐ, ngày 28/11/2017 về việc: Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/12/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đinh Thị B - sinh năm 1986; cư trú tại: Khu 08, xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Trung K - sinh năm 1987; cư trú tại: Khu 08, xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 22/11/2017 và lời khai tại Toà án, nguyên đơn là chị Đinh Thị B trình bày: Chị B kết hôn với anh Hoàng Trung K ngày 05/7/2008 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống và làm ăn tại thị xã D, tỉnh Bình Dương. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được khoảng 06 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau về quan điểm sống, lối sống, anh K

không quan tâm đến vợ con dẫn đến vợ chồng thường nói cãi nhau. Mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được. Từ tháng 12/2008, anh K bỏ đi và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không quan tâm đến nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị Đinh Thị B yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Hoàng Trung K.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập nhiều lần, tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng, thông báo trên báo Công lý và Đài phát thanh tiếng nói Việt Nam nhưng bị đơn là anh Hoàng Trung K không hợp tác và không có mặt, nên Tòa án không thu thập được quan điểm của anh Hoàng Trung K.

Về con chung: Chị Đinh Thị B trình bày vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Lê Trường H - sinh ngày 25/11/2008, hiện nay đang ở cùng với chị B. Nếu ly hôn, chị B yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức: Chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên quan điểm, yêu cầu đã trình bày.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến, xác định:

Về tố tụng dân sự: Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định pháp luật. Bị đơn không chấp hành giấy báo của Tòa án là chấp hành pháp luật chưa nghiêm túc, làm kéo dài thời gian giải quyết vụ án.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 điều 56; điều 58; điều 81; điều 82; điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; khoản 3 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị B được ly hôn anh Hoàng Trung K.

- Về con chung: Giao cho chị Đinh Thị B trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hoàng Lê Trường H - sinh ngày 25/11/2008, kể từ tháng 02/2018 đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Hoàng Trung K không phải cấp dưỡng nuôi con, vì chị B không yêu cầu.

- Về án phí: Chị Đinh Thị B phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Đinh Thị B và anh Hoàng Trung K đảm bảo các quy định về điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình, nên đó là hôn nhân hợp pháp. Kết quả thu thập chứng cứ và lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa cho thấy quá trình chung sống do anh K không quan tâm đến vợ, con và bỏ đi từ tháng 12/2008 đến nay, vợ chồng sống ly thân không quan tâm đến nhau. Điều này chứng tỏ tình cảm vợ chồng trong thực tế không còn, mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị B xin ly hôn anh K là có căn cứ, cần chấp nhận.

[2]. Về con chung: Chứng cứ do thu thập được và lời trình bày của nguyên đơn cho thấy chị Đinh Thị B có nơi ở, nghề nghiệp, thu nhập ổn định và trong thực tế, chị B đã trực tiếp nuôi dưỡng con chung kể từ khi con chung sinh ra cho đến nay. Đồng thời, con chung có nguyện vọng được sống cùng chị B. Do vậy, để đảm bảo sự phát triển ổn định của con chung, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là giao cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con, vì chị B không yêu cầu.

[3]. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức: Do chị B không yêu cầu, nên không đề cập giải quyết.

[4]. Về lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Chị Đinh Thị B yêu cầu, nên chị B phải chịu lệ phí thông báo tổng cộng là 2.883.000đồng.

[5]. Về án phí: Chị Đinh Thị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56; Điều 58; Khoản 1, 2 Điều 81; Khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 điều 147; Khoản 2 Điều 180; Điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị B được ly hôn anh Hoàng Trung K.

2. Về con chung:

2.1. Giao con chung là Hoàng Lê Trường H- sinh ngày 25/11/2008 cho chị Đinh Thị B trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ tháng 02/2018 đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

2.2. Anh Hoàng Trung K không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì, chị Đinh Thị B không yêu cầu.

2.3. Anh Hoàng Trung K có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Chị Đinh Thị B phải chịu số tiền 2.883.000đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị B đã nộp là 2.883.000đồng, chị Đinh Thị B đã nộp đủ lệ phí.

4. Về án phí: Chị Đinh Thị B phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0002594, ngày 23/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê. Chị B đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Đinh Thị B được mất được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Anh Hoàng Trung K vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao cho anh Kiên hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- Các đương sự (2b);
- UBND xã Yên Dưỡng;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Thắng

